HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 16 /2017/NQ-HĐND	*Thái Bình, ngày 08 tháng 12 năm 2017*

NGHỊ QUYẾT
Về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2018

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH
KHÓA XVI KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Xét Báo cáo số 112/BC-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội năm 2017, mục tiêu và những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2018 tỉnh Thái Bình; Báo cáo của các cơ quan bảo vệ pháp luật; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2017. Phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 của tỉnh Thái Bình, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; khuyến khích phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Nâng cao chất lượng khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, y tế; phát triển văn hóa; bảo đảm an sinh xã hội và chăm lo đời sống nhân dân. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; quản lý hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính và xây dựng chính quyền. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Tốc độ tăng trưởng GRDP đạt từ 9,5% trở lên so với năm 2017. Giá trị sản xuất nông, lâm và thuỷ sản tăng 2,7%; công nghiệp - xây dựng tăng 16,1%; dịch vụ tăng 8% trở lên so với năm 2017.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng 13%; tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 11%.

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng 8,5% so với năm 2017. Tổng thu ngân sách nhà nước đạt 13.858,1 tỷ đồng, trong đó thu nội địa đạt 6.391,5 tỷ đồng.

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới tăng 10% trở lên so với số xã được công nhận đạt chuẩn năm 2017 và 100% số xã đến kỳ công nhận lại đạt chuẩn theo tiêu chí mới.

- Mức giảm tỷ lệ sinh khoảng 0,1‰. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 64%, trong đó đào tạo nghề đạt 50%. Tạo việc làm mới cho khoảng 33.000 người. Tỷ lệ hộ nghèo giảm khoảng 0,5% trở lên so với năm 2017. Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 83%; có 87,5% gia đình đạt chuẩn văn hóa. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng (cân nặng theo tuổi) dưới 13%. Số giường bệnh/vạn dân đạt 33 giường. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 86%.

- Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100% (trong đó 80% dân số trở lên sử dụng nước sạch sinh hoạt); tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch sinh hoạt đạt 100%. Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn ở đô thị đạt 100%, ở nông thôn đạt 87%.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

a) Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; khuyến khích phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

- Tập trung chỉ đạo sản xuất nông nghiệp ngay từ cuối năm 2017 theo các Đề án đã được phê duyệt, bảo đảm thời vụ và cơ cấu giống; trước mắt thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất đã ban hành, bảo đảm sản xuất thắng lợi vụ đông, vụ xuân nhằm bù đắp thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh gây ra trong năm 2017; phấn đấu diện tích cây màu vụ xuân trên 13.800 ha, cây vụ đông đạt trên 36.000 ha; giữ vững ổn định năng suất lúa đạt trên 13 tấn/ha/năm, sản lượng lương thực đạt trên 1 triệu tấn. Đẩy mạnh tuyên truyền, khuyến khích người dân tích cực thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất, gắn với triển khai thực hiện Đề án Thí điểm tích tụ đất đai, phục vụ thu hút đầu tư sản xuất nông nghiệp, tạo điều kiện phát triển nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho chăn nuôi lợn, tái đàn gia súc, gia cầm và tái cơ cấu giống vật nuôi, phù hợp với yêu cầu thị trường. Phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng tăng trưởng cao, bền vững; đẩy mạnh đánh bắt xa bờ gắn với bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản. Chủ động các biện pháp phòng, chống, kiểm tra, kiểm soát dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, thủy hải sản nuôi trồng.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào xây dựng nông thôn mới, bảo đảm thực chất, không chạy theo thành tích, gắn với thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các tiêu

chí xây dựng nông thôn mới theo quy định của Chính phủ và của tỉnh, phù hợp với khả năng, nguồn lực của địa phương. Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện và nâng cao chất lượng các tiêu chí ở các xã đã được công nhận đạt chuẩn; đồng thời, chú trọng việc duy tu, quản lý, khai thác có hiệu quả các công trình đã được đầu tư xây dựng và xử lý dứt điểm nợ công trong xây dựng cơ bản. Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới theo kế hoạch đề ra; trong đó, vừa chú trọng xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn mới, đồng thời quan tâm tổ chức lại, đổi mới phương thức sản xuất, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn. Tiếp tục thực hiện tốt chủ trương hỗ trợ xi măng cho các công trình nhóm 1 của các xã chưa về đích và hỗ trợ bằng tiền cho các xã đăng ký về đích theo quy định đến hết năm 2020. Tăng cường huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội hoá để xây dựng nông thôn mới theo quy định. Các huyện, thành phố tiến hành rà soát, xác định chính xác nợ công và phương án xử lý ở mỗi cấp (nhất là cấp xã) ở thời điểm 31 tháng 12 năm 2017 để làm căn cứ kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện ở các địa phương. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân đấu nối, sử dụng nước sạch, phấn đấu bình quân toàn tỉnh đạt 80% trở lên; quản lý chặt chẽ chất lượng nước sạch, đảm bảo đúng quy định; thực hiện nghiêm túc 6 nội dung công khai theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh để nhân dân biết, giám sát, tạo sự đồng thuận và ủng hộ của người dân.

- Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, dịch vụ; phải xác định đây là yếu tố quan trọng trong thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp cơ cấu lại ngành Công Thương và các quy hoạch phát triển ngành đã phê duyệt. Duy trì thực hiện tốt cơ chế đối thoại với doanh nghiệp (theo nhóm ngành nghề, lĩnh vực), kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc một cách thực chất cho doanh nghiệp. Thực hiện tốt các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp phát triển thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa; triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý thị trường, chống buôn lậu và gian lận thương mại, nhất là các hàng hóa, vật tư thiết yếu, chiến lược, đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng.

- Tập trung chỉ đạo hoàn thành lập quy hoạch chung Khu Kinh tế Thái Bình, trình Chính phủ phê duyệt; đồng thời, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định 36/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Khu kinh tế; điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển các khu công nghiệp của tỉnh đến năm 2020; hoàn thành quy hoạch phân khu và đôn đốc đẩy nhanh tiến độ xây dựng các khu công nghiệp mới (Khu công nghiệp Thụy Trường, Khu công nghiệp phục vụ sản xuất nông nghiệp tại huyện Quỳnh Phụ...). Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật đầu tư công, Luật xây dựng bảo đảm đúng, đủ về trình tự và thủ tục theo quy định; đặc biệt chú trọng tập trung xử lý nợ công và nợ đọng trong xây dựng cơ bản theo chỉ đạo của Chính phủ và của tỉnh; triển

khai thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản bằng nguồn quỹ xi măng xây dựng nông thôn mới tạm thời chưa sử dụng (sau khi đã cân đối kế hoạch phân bổ cho các địa phương đăng ký đề nghị hỗ trợ đến hết năm 2018) theo đúng Kết luận Hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ 17. Thực hiện quyết liệt công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án lớn, đã có chủ trương đầu tư.

- Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt công tác thu ngân sách nhà nước (nhất là thu thuế, phí, lệ phí) ngay từ đầu năm 2018, phấn đấu thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức dự toán được giao; tổ chức khai thác tốt các nguồn thu; động viên, khuyến khích và giám sát các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kê khai, nộp thuế tại tỉnh; chú trọng khai thác các nguồn thu còn tiềm năng (như: thuế tài nguyên, thuế xây dựng cơ bản các dự án đầu tư của các doanh nghiệp, tiền thuê đất...). Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế và hoàn thuế; cương quyết áp dụng các biện pháp xử lý và cưỡng chế nợ thuế đối với những doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chây ỳ nộp thuế. Thực hiện điều hành ngân sách trong phạm vi nguồn thu được hưởng theo phân cấp và dự toán được giao, bảo đảm tiết kiệm chi tiêu dùng thường xuyên, tăng nguồn lực cho đầu tư phát triển và thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả Đề án cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tỉnh Thái Bình đến năm 2020 và những năm tiếp theo; chỉ đạo sâu sát, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, đồng thời tăng cường các giải pháp chỉ đạo, điều hành về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo tinh thần Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 05 tháng 5 năm 2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh để tăng cường thu hút đầu tư phát triển...

b) Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, y tế, văn hóa, thể dục, thể thao và thông tin, truyền thông; tiếp tục thực hiện xã hội hóa trong các lĩnh vực này. Thực hiện tốt chính sách đối với người và gia đình có công với cách mạng, thường xuyên thực hiện công tác bảo trợ xã hội và bảo đảm an sinh xã hội.

c) Triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên. Chủ động thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống lụt bão năm 2018 theo phương châm "Bốn tại chỗ".

d) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch, Đề án cải cách hành chính; tiếp tục rà soát, đánh giá, đề xuất cắt giảm các thủ tục hành chính không còn phù hợp và rút ngắn thời gian giải quyết mỗi thủ tục hành chính so với quy định hiện hành. Tăng cường chấn chỉnh công tác quản lý

nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực. Triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị; duy trì, thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân; xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ việc mới phát sinh. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị gắn với việc kiểm tra, giám sát của cấp trên đối với cấp dưới và việc kiểm điểm, xem xét trách nhiệm của tổ chức và cá nhân có liên quan.

e) Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, không để bị động, đột xuất, bất ngờ. Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và bảo đảm an toàn giao thông.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tham gia giám sát và động viên các tầng lớp nhân dân trong tỉnh thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình Khóa XVI, Kỳ họp thứ năm thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2017./.

Nơi nhận:
- UBTVQH, Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND; UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở; ban; ngành thuộc tỉnh;
- TT Huyện ủy, Thành ủy;
- TT HĐND; UBND các huyện, Thành phố;
- Báo TB; Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử TB;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

Đặng Trọng Thăng